

**CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN
MEATLIFE**

Số: 01.10/2026/CV-MML

V/v: Giải trình biến động lợi nhuận
BCTC riêng lẻ và hợp nhất cho Q3/2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 10 năm 2026

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà nước

- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; và Thông tư số 68/2024/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 96/2020/TT-BTC.
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh (trên cơ sở hợp nhất và riêng lẻ) trong báo cáo tài chính Quý 3/2026 và Quý 3/2025.
- Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất và riêng lẻ của Công ty Cổ phần Masan MEATLife được đính kèm.

Công ty Cổ phần Masan MEATLife (“Công ty” hay “Tập đoàn”) xin giải trình biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (“TNDN”) (trên cơ sở hợp nhất và riêng lẻ) Quý 3/2026 và Quý 3/2025 như sau:

1. Báo cáo tài chính hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Quý 3/2026	Quý 3/2025	Biến động	
		(tỷ VND)	(tỷ VND)	Giá trị (tỷ VND)	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần	2.646	2.384	262	11%
2	Lợi nhuận gộp	726	656	70	11%
3	Chi phí tài chính thuần ⁽¹⁾	(36)	(42)	6	-14%
4	Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp	623	512	111	22%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	98	101	(3)	-3%

⁽¹⁾ Doanh thu/(chi phí) tài chính thuần = Doanh thu hoạt động tài chính (-) Chi phí tài chính

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở hợp nhất trong Quý 3/2026 của Tập đoàn là 98 tỷ đồng, giảm 3 tỷ đồng, tương đương 3% so với cùng kỳ năm trước chủ yếu do những nguyên nhân sau:

- Doanh thu thuần Quý 3/2026 tăng trưởng 262 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước do sự tăng trưởng doanh thu đến từ mảng thịt. Cùng với việc tăng trưởng doanh thu, chi phí sản xuất được kiểm soát tối ưu đã góp phần làm tăng lợi nhuận gộp 70 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước; và
- Chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 111 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước do việc đẩy mạnh các chương trình quảng cáo khuyến mãi với mục tiêu xây dựng và gia tăng sự nhận diện các nhãn hiệu, và đồng thời do chi phí vận chuyển tăng.



2. Báo cáo tài chính riêng lẻ:

STT	Chỉ tiêu	Quý 3/2026	Quý 3/2025	Biến động	
		(tỷ VND)	(tỷ VND)	Giá trị (tỷ VND)	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu thuần	60	49	11	22%
2	Lợi nhuận gộp	3	2	1	50%
3	Doanh thu tài chính thuần ⁽¹⁾	6	4	2	50%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4	3	1	33%
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	5	3	2	67%

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ của kỳ báo cáo thay đổi trên 10% so với cùng kỳ năm trước:

Lợi nhuận sau thuế TNDN trên cơ sở riêng lẻ trong Quý 3/2026 là 5 tỷ đồng, tăng 2 tỷ đồng, tương đương 67% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do doanh thu tài chính thuần tăng.

Trân trọng,

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
MASAN
MEATLIFE**

Digitally signed by CÔNG TY
CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE
DN: C=VN, CN=CÔNG TY
CỔ PHẦN MASAN
MEATLIFE, L=TPHCM, UID=
MST:0311224517, E=
TAMNT47@
VIETTEL.COM.VN
Reason: I am the author of
this document
Location:
Date: 2026.10.22
08:21:12
+07'00'
Foxit PDF Reader Version:
2026.1.2

CÔNG TY CỔ PHẦN MASAN MEATLIFE

TỔNG GIÁM ĐỐC

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
MASAN
MEATLIFE**

NGUYỄN ANH THI

⁽¹⁾ Doanh thu/(chi phí) tài chính thuần = Doanh thu hoạt động tài chính (-) Chi phí tài chính